TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh -phúc
Số: /2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 185/2018/TLST-HNGĐ ngày 4/5/2018, giữa:

Nguyên đơn**:** Ông Cao Trọng T, sinh năm 1982; nơi cư trú: 121/19 đường Trần Thị C, tổ 7, Khu phố D, phường Thới A, Quận D, Thành phố Hồ Chí minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngân Hoa, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ulisa Balsai Pereaxơlapxokai, Dom 7, C, B, Russia.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn**:** Ông Cao Trọng T, sinh năm 1982; nơi cư trú: 121/19 đường Trần Thị C, tổ 7, Khu phố D, phường Thới A, Quận D, Thành phố Hồ Chí minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngân Hoa, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ulisa Balsai Pereaxơlapxokai, Dom 7, C, B, Russia.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Cao Trọng T và bà Nguyễn Thị Ngân H thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 32 do Uỷ ban nhân dân thị trấn Hồ Xá, Vĩnh Linh, Quảng Trị cấp ngày 30/3/2007 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung:

Ông Cao Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Cao Nguyễn Trọng T, sinh ngày 08/11/2007.

Bà Nguyễn Thị Ngân H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Cao Nguyễn Trọng A, sinh ngày 29/6/2010.

Ghi nhận việc ông T và bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con, được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được ngăn cản ông T và bà H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung chưa thành niên việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Cao Trọng T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0044277 ngày 17/4/2018 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông Cao Trọng T được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

đ) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Hồ Xá, Vĩnh Linh, Quảng trị (ghi sổ hộ tịch);
- Lưu: VT, HS (T/18).

THẨM PHÁN

Châu Thị Điệp